

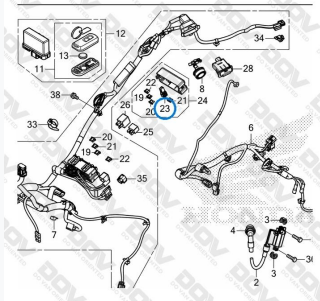
THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Cầu chì cắm 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110

Mã sản phẩm 38235SNA01 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB150R, CB300R, CB650R, CBR150R, CBR650R, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 1100, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, VISION 110, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã 38235SNA01 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB150R, CB300R, CB650R, CBR150R, CBR650R, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 1100, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, VISION 110, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Cầu chì cắm 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110



SKU	38235SNA01
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, CB150R, CB300R, CB650R, CBR150R, CBR650R, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, REBEL 1100, SH 125/150, SH 125/160, SH MODE, SUPER CUB C125, VISION 110, WINNER X
Năm	AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 CB150R: 2022 CB300R: 2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CB650R: 2021 CBR150R: 2021 CBR650R: 2019 LEAD 125: 2013,2014,2015,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX: 2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 REBEL 1100: 2022,2023 SH 125/150: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH 125/160: 2023,2024,2026 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018 SUPER CUB C125: 2018,2019 VISION 110: 2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 WINNER X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026
EVTV	Cài
Giá lẻ	50.780đ



Quét xem trang online

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/cau-chi-cam-38235-sna-a01-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-300-lead-125-rebel-1100-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vision-110--38235SNA01> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	26,726đ	-47.4%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	28,239đ	-44.4%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	29,752đ	-41.4%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	31,517đ	-37.9%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	50,780đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 38235SNAA01 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

1. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA CB650R (2021)** — HONDA · CB650R · 2021 · CATALOGUE CB650R (2021) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-cb650r-2021--EPCDOV0005022>
2. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA CBR650R 2019** — HONDA · CBR650R · 2019 · CATALOGUE CBR650R (2019) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-cbr650r-2019--EPCDOV0004362>
3. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003658>
4. **BỘ PHỤ TÙNG F - 38 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN HONDA REBEL 1100 (2023)** — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-38-catalogue-bo-day-dien-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005252>
5. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE BÓ DÂY (ACA125CBF - 2V,3V) HONDA AIR BLADE 125 (12 / 2012 - 11 / 2015)** — HONDA · AIR BLADE · 2012,2013,2014,2015 · CATALOGUE AIR BLADE 125 (12/2012-11/2015) · chi tiết số 14
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-bo-day-aca125cbf-2v3v-honda-air-blade-125-12-2012-11-2015--EPCDOV0005310>
6. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE BÓ DÂY (ANC125H) HONDA SH MODE** — HONDA · SH MODE · 2013,2014,2015,2016,2017,2018 · CATALOGUE SH MODE (05/2013-12/2018) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-bo-day-anc125h-honda-sh-mode--EPCDOV0001338>
7. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE BỘ DÂY ĐIỆN / KHÓA FOB (WW150HV) HONDA PCX 160 K1Z (2021+)** — HONDA · PCX · 2021 · CATALOGUE PCX 160 K1Z (2021+) · chi tiết số 21
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-bo-day-dien-khoa-fob-ww150hv-honda-pcx-160-k1z-2021--EPCDOV0002506>
8. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE CỤM DÂY ĐIỆN (ACA125CBF - 2V,3V) HONDA AIR BLADE 125 K27G** — HONDA · AIR BLADE · 2014 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27G (2014) · chi tiết số 14
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-cum-day-dien-aca125cbf-2v3v-honda-air-blade-125-k27g--EPCDOV0002892>
9. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE CỤM DÂY ĐIỆN (ACA125CBF - 2V,3V) HONDA AIR BLADE K27A** — HONDA · AIR BLADE · 2012 · CATALOGUE AIR BLADE 125 K27A (2012) · chi tiết số 14
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-cum-day-dien-aca125cbf-2v3v-honda-air-blade-k27a--EPCDOV0002757>
10. **BỘ PHỤ TÙNG F - 41 - 1 CATALOGUE CỤM DÂY ĐIỆN (SH125DR,ADR / SH160DR,ADR) HONDA SH 125 - SH 160** — HONDA · SH · 2024 · CATALOGUE SH 125 / SH 160 (2024) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-41-1-catalogue-cum-day-dien-sh125dradr-sh160dradr-honda-sh-125-sh-160--EPCDOV0002979>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Bộ sạc USB 38940-K3H-B01 HONDA	38940K3HB01	431.492đ
Tấm bắt kẹp dây điện 38512-K1B-T00 HONDA SH 350	38512K1BT00	107.368đ
Giá đỡ kẹp dây điện 38514-MKF-D40 HONDA CB	38514MKFD40	95.980đ
Kẹp dây phát điện 38514-MKK-D00 HONDA	38514MKKD00	76.218đ
Giá đỡ xi lanh phanh sau 38515-MKF-D60 HONDA CB	38515MKFD60	211.480đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 38235SNAA01. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 38235SNAA01*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). C u ch i c m 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110 (38235SNAA01) — Thông s  kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/cau-chi-cam-38235-sna-a01-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-300-lead-125-rebel-1100-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vision-110--38235SNAA01>

MLA (9th ed.):

"C u ch i c m 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110 (38235SNAA01) — Thông s  kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/san-pham/cau-chi-cam-38235-sna-a01-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-300-lead-125-rebel-1100-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vision-110--38235SNAA01>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "C u ch i c m 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110 (38235SNAA01) — Thông s  kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/san-pham/cau-chi-cam-38235-sna-a01-honda-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-cb-300-lead-125-rebel-1100-sh-125-sh-150-sh-mode-super-cub-vision-110--38235SNAA01>.

Tài liệu này

Cầu chì c m 38235-SNA-A01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, LEAD 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110 (38235SNAA01) — Thông s  kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.